

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

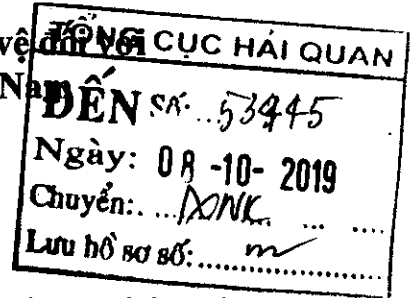
Số: **3008** /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 04 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bổ sung miễn trừ áp dụng biện pháp tự vệ đối với Công ty TNHH Panasonic Appliances Việt Nam nhập khẩu tôn màu chất lượng cao

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG



Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 10/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại;

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 06/2018/TT-BCT ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại;

Căn cứ Quyết định số 1931/QĐ-BCT ngày 31 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc áp dụng biện pháp tự vệ chính thức đối với mặt hàng tôn màu;

Căn cứ Quyết định số 1561/QĐ-BCT ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1931/QĐ-BCT và thay thế Quyết định số 536/QĐ-BCT;

Căn cứ Quyết định số 4905/QĐ-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc miễn trừ áp dụng biện pháp tự vệ đối với Công ty TNHH Panasonic Appliances Việt Nam và chi nhánh Công ty TNHH Panasonic Appliances Việt Nam tại Hưng Yên nhập khẩu tôn màu chất lượng cao;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại,



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung sản phẩm tôn màu Prepainted Coated Metal (PCM), tôn màu Vinyl Coated Metal (VCM), tôn màu Pre-coated Environmental Metal (PEM) có mã HS 7225.99.90 và 7226.99.99 được miễn trừ áp dụng biện pháp tự vệ theo Quyết định số 4905/QĐ-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương cho Công ty TNHH Panasonic Appliances Việt Nam;

Điều 2. Bổ sung lượng sản phẩm tôn màu PCM, VCM, PEM có mã HS 7210.70.11, 7210.70.19, 7212.40.19, 7225.99.90 và 7226.99.99 được miễn trừ áp dụng biện pháp tự vệ theo Quyết định số 4905/QĐ-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương cho Công ty TNHH Panasonic Appliances Việt Nam với khối lượng 1.242 tấn (Một nghìn hai trăm bốn mươi hai tấn).

Điều 3. Cho phép Công ty TNHH Panasonic Appliances Việt Nam được hoàn lại tiền thuế tự vệ đã-nộp theo Quyết định số 1931/QĐ-BCT ngày 31 tháng 5 năm 2017.

Điều 4. Điều kiện để Công ty TNHH Panasonic Appliances Việt Nam được hưởng miễn trừ áp dụng biện pháp tự vệ và hoàn thuế tự vệ đã nộp:

- Hàng nhập khẩu là sản phẩm thép tấm và thép cuộn hợp kim hoặc không hợp kim được cán phẳng, phủ plastic hoặc tráng phủ sơn bề mặt (PCM/VCM/PEM) có mã HS 7210.70.11, 7210.70.19, 7212.40.19, 7225.99.90 và 7226.99.99 để sản xuất tủ lạnh;

- Hàng nhập khẩu phải đáp ứng tiêu chuẩn RoHS;

- Hàng nhập khẩu đăng ký tờ khai Hải quan trong năm 2019; và

- Hàng nhập khẩu do Công ty TNHH Panasonic Appliances Việt Nam trực tiếp nhập khẩu hoặc ủy thác nhập khẩu.

Điều 5. Trình tự, thủ tục hoàn trả thuế tự vệ thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 6. Bộ Công Thương có quyền kiểm tra Công ty TNHH Panasonic Appliances Việt Nam về việc được hưởng miễn trừ. Trường hợp Bộ Công Thương kết luận Công ty sử dụng hàng hóa được miễn trừ áp dụng biện pháp tự vệ sai mục đích khai báo, Bộ Công Thương gửi văn bản tới cơ quan Hải quan để

yêu cầu truy thu tiền thuế tự vệ đã được miễn trừ và xử lý theo các quy định của pháp luật.

Điều 7. Định kỳ 06 tháng trong thời hạn miễn trừ, Công ty TNHH Panasonic Appliances Việt Nam phải báo cáo tình hình nhập khẩu hàng hoá được miễn trừ và việc tuân thủ điều kiện, nghĩa vụ được miễn trừ tới Cục Phòng vệ thương mại Bộ Công Thương theo mẫu ban hành tại Thông tư 06/2018/TT-BCT ngày 20 tháng 4 năm 2018 quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại.

Điều 8. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 8 năm 2019 và hết hạn hiệu lực vào ngày 31 tháng 12 năm 2019.

Điều 9. Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại và Công ty TNHH Panasonic Appliances Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 9;
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng;
- Bộ Tài chính;
- Tổng cục Hải quan;
- Cục XNK;
- Vụ PC;
- Lưu: VT, PVTM (03).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Quốc Khánh

